

TÀI LIỆU GIẢI PHÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN TỔNG QUÁT DO NHÀ THẦU ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN TƯ VẤN

Nhà thầu: Công ty Cổ Phần Tài Nguyên Tri Thức Việt Năng
(VnResource)

NỘI DUNG

Phần I. GIẢI PHÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN	5
1. QLNS.01 – Tuân thủ và quy định	5
1.1. QLNS.01.01 – Tuân thủ các quy định ngành	5
1.1.1. QLNS.01.01.01 – Tuân thủ các quy định ngành	5
1.2. Chứng nhận và tiêu chuẩn liên quan	5
1.4. Bản quyền	5
2. QLNS.03 – Bảo mật hệ thống	5
2.1. Bảo mật hạ tầng, phần cứng	5
2.2. Địa điểm lưu trữ dữ liệu	5
2.3. Chứng nhận bảo mật	5
2.4. Active Directory	6
2.5. Quản lý truy cập	6
2.6. Quản lý session	6
2.7. OTP	6
2.8. Chính sách bảo mật	6
2.9. Phân quyền	6
2.10. Xác thực	6
2.11. Mã hóa	6
2.12. Quản lý mật khẩu	6
2.13. Quản lý truy xuất	6
2.14. Báo động truy cập bất hợp pháp	6
3. – Hiệu năng hệ thống	6
3.1. QLNS.06.01 - Độ chịu tải	6
3.1.1. QLNS.06.01 - Người dùng đồng thời	6
3.3. QLNS.06.01 - Độ trễ	6
3.4. QLNS.06.01 - Khả năng sẵn sàng	6
3.5. QLNS.06.01 - Khả năng mở rộng	6
4. QLNS.05 - Kiến trúc hệ thống	6
4.1. QLNS.02.01 – Kiến trúc phần mềm	6
4.2. QLNS.02.01 – Công nghệ	6
4.3.	6
5. QLNS.07 – Thiết kế phần mềm	7
5.1. .01 – Sơ đồ nghiệp vụ	7
5.2. .01 – Kiểm soát phiên bản	7
5.3. .01 – Module hóa hướng chức năng	7
5.4. .01 – Kiến trúc đa lớp	7
5.5. .01 – Mô hình thiết kế phần mềm	7
5.6. .01 – Tốc độ phần mềm	7
5.7. .01 – Thiết kế ứng dụng Mobile	7
6. QLNS.09 – Giao diện và tiện ích hệ thống	7
6.1. QLNS.07.01 – Thiết kế giao diện	7
6.2. QLNS.07.01 – Cung cấp dữ liệu	7
6.3. QLNS.07.01 – Ngôn ngữ	7

6.4. QLNS.07.01 – Kết xuất báo cáo	7
6.5. QLNS.07.01 – Định dạng và cấu hình	7
6.5.1. Tiền tệ, thời gian,...	7
7. QLNS.10 – Database	7
7.1. QLNS.08.01 – Thiết kế Database	7
8. QLNS.06 – Mô hình triển khai	8
8.1. .01 – Kế hoạch triển khai	8
8.2. .01 – Mô hình triển khai	8
8.2.1. Tiêu chí .01.01 – Hạ tầng mạng	8
8.3. .01 – Phương pháp quản lý dự án	8
8.4. .01 – Chiến lược chuyển đổi dữ liệu	8
8.5. .01 – Các môi trường triển khai	8
8.6. .01 – Chiến lược, kết quả kiểm thử	8
9. QLNS.08 – Tích hợp	8
9.1. QLNS.05.01 – Tài chính kế toán	8
9.2. QLNS.05.01 – Đa nền tảng dịch vụ đào tạo, tuyển dụng	9
9.3. QLNS.05.01 – API	9
9.4. QLNS.05.01 – Giao thức	9
9.5. QLNS.05.01 – Chuẩn hỗ trợ	9
10. QLNS.11 – Quản lý sao lưu và phục hồi (Backup)	9
10.1. QLNS.09.01 - Chiến lược sao lưu và phục hồi	9
11. QLNS.12 – Quản lý Log hệ thống	9
11.1. QLNS.09.01 – Yêu cầu quản lý log hệ thống	9
11.2. QLNS.09.01 – Mô hình quản lý log hệ thống	9
12. QLNS.12 – Giám sát hệ thống	9
12.1.1. QLNS.09.01 – Mô hình giám sát	9

TÀI LIỆU ĐÁP ỨNG HỆ THỐNG

1. Tuân thủ và quy định

1.1. Tuân thủ các quy định ngành

1.1.1. Tuân thủ các quy định ngành

1.2. Chứng nhận và tiêu chuẩn liên quan

1.3. Bổ sung các quy định, chứng chỉ, tiêu chuẩn, ..

1.4. Bản quyền

2. Bảo mật hệ thống

2.1. Bảo mật hạ tầng, phần cứng

2.2. Địa điểm lưu trữ dữ liệu

2.3. Chứng nhận bảo mật

2.3.1. Pentest

2.3.2. Audit, ...

- 2.4. Active Directory**
- 2.5. Quản lý truy cập**
- 2.6. Quản lý session**
- 2.7. OTP**
- 2.8. Chính sách bảo mật**
- 2.9. Phân quyền**
- 2.10. Xác thực**
- 2.11. Mã hóa**
- 2.12. Quản lý mật khẩu**
- 2.13. Quản lý truy xuất**
- 2.14. Bảo động truy cập bất hợp pháp**

3. Hiệu năng hệ thống

- 3.1. QLNS.06.01 - Độ chịu tải**
 - 3.1.1. QLNS.06.01 - Người dùng đồng thời**
 - 3.2. Stress test, load test
 - 3.2.1. Tiêu chí QLNS.06.01.01**
- 3.3. QLNS.06.01 - Độ trễ**
- 3.4. QLNS.06.01 - Khả năng sẵn sàng**
- 3.5. QLNS.06.01 - Khả năng mở rộng**

4. QLNS.05 - Kiến trúc hệ thống

- 4.1. QLNS.02.01 – Kiến trúc phần mềm**
- 4.2. QLNS.02.01 – Công nghệ**
- 4.3.**

5. QLNS.07 – Thiết kế phần mềm

- 5.1. .01 – Sơ đồ nghiệp vụ**
- 5.2. .01 – Kiểm soát phiên bản**
- 5.3. .01 – Module hóa hướng chức năng**
- 5.4. .01 – Kiến trúc đa lớp**
- 5.5. .01 – Mô hình thiết kế phần mềm**
- 5.6. .01 – Tốc độ phần mềm**
- 5.7. .01 – Thiết kế ứng dụng Mobile**

6. QLNS.09 – Giao diện và tiện ích hệ thống

- 6.1. QLNS.07.01 – Thiết kế giao diện**
- 6.2. QLNS.07.01 – Cung cấp dữ liệu**
- 6.3. QLNS.07.01 – Ngôn ngữ**
- 6.4. QLNS.07.01 – Kết xuất báo cáo**
- 6.5. QLNS.07.01 – Định dạng và cấu hình**
 - 6.5.1. Tiền tệ, thời gian,...**

7. QLNS.10 – Database

- 7.1. QLNS.08.01 – Thiết kế Database**
 - 7.1.1. Tiêu chí QLNS.08.01.01 ERD**

8. QLNS.06 – Mô hình triển khai

8.1. .01 – Kế hoạch triển khai

8.2. .01 – Mô hình triển khai

8.2.1. Tiêu chí .01.01 – Hạ tầng mạng

8.2.2. Tiêu chí .01.01 Microservices

8.2.3. Tiêu chí .01.01 Module

8.2.4. Tiêu chí .01.01 Container

8.2.5. Tiêu chí .01.01 K8s

8.2.6. Tiêu chí .01.01 AWS

8.2.7. Tiêu chí .01.01 Azure

8.2.8. Tiêu chí .01.01 DevSecOps

8.2.9. Tiêu chí .01.01 Framework

8.2.10. Tiêu chí .01.01 Trình duyệt

8.2.11. Tiêu chí .01.01 Thành phần bên thứ 3

8.3. .01 – Phương pháp quản lý dự án

8.4. .01 – Chiến lược chuyển đổi dữ liệu

8.5. .01 – Các môi trường triển khai

8.6. .01 – Chiến lược, kết quả kiểm thử

9. QLNS.08 – Tích hợp

9.1. QLNS.05.01 – API

9.2. QLNS.05.01 – Giao thức

9.3. QLNS.05.01 – Chuẩn hỗ trợ

10. QLNS.05.01 – Máy chấm công

11. QLNS.05.01 – SuccessFastor

12. QLNS.05.01 – Ngân hàng

13. QLNS.05.01 – Tài chính kế toán

14. QLNS.11 – Quản lý sao lưu và phục hồi (Backup)

14.1.QLNS.09.01 - Chiến lược sao lưu và phục hồi

14.1.1. QLNS.09.01.01 Sao lưu

14.1.2. QLNS.09.01.01 Phục hồi

14.1.3. Kịch bản

14.1.4. Giải pháp

14.1.5. Triển khai

15. QLNS.12 – Quản lý Log hệ thống

15.1.QLNS.09.01 – Yêu cầu quản lý log hệ thống

15.2.QLNS.09.01 – Mô hình quản lý log hệ thống

16. QLNS.12 – Giám sát hệ thống

16.1.1. QLNS.09.01 – Mô hình giám sát

16.1.2.

